

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Giai đoạn 2 theo Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng Đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020 - 2025, định hướng 2030

Thực hiện Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng Đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng 2030 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2450/QĐ-UBND); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Giai đoạn 2 theo Quyết định số 2450/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai các nhiệm vụ thuộc Giai đoạn 2 theo Quyết định số 2450/QĐ-UBND trên cơ sở kế thừa các kết quả đạt được thuộc Giai đoạn 1 nhằm từng bước hoàn thiện các lĩnh vực, dịch vụ đô thị thông minh, trong đó ưu tiên các lĩnh vực, dịch vụ theo Quyết định số 2450/QĐ-UBND, Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh phê duyệt Kiến trúc ICT phát triển Đô thị thông minh tỉnh Nghệ An, phiên bản 1.0 và một số lĩnh vực khác; hình thành cơ sở dữ liệu bảo đảm chuẩn hóa, cập nhật liên tục, ổn định, an toàn để kết nối đến Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An (NgheanIOC). Hình thành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An hoạt động có hiệu quả, thực chất với sự tham gia điều hành của các Sở, ban, ngành có liên quan.

2. Yêu cầu

- Tuân thủ các quan điểm, nguyên tắc và các bước xây dựng đô thị thông minh theo Quyết định số 2450/QĐ-UBND và Kiến trúc ICT phát triển Đô thị thông minh tỉnh Nghệ An.

- Thừa kế có chọn lọc các lĩnh vực, dịch vụ thông minh được đánh giá hiệu quả trong Giai đoạn 1; tiếp tục củng cố, phát triển các lĩnh vực, dịch vụ thông minh theo lĩnh vực ưu tiên, đồng thời nghiên cứu các lĩnh vực, dịch vụ khác có ý nghĩa quan trọng trong việc phục vụ đời sống Nhân dân, phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ các cấp chính quyền ra quyết định điều hành.

- Xây dựng các lĩnh vực, dịch vụ thông minh bảo đảm thiết thực, bền vững, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân làm trung tâm.

- Lồng ghép các chương trình, đề án, dự án có liên quan để xây dựng cơ sở hạ tầng, dịch vụ thông minh nhằm tối ưu nguồn lực.

- Yêu cầu sự vào cuộc đồng bộ, có trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai các lĩnh vực thông minh thuộc phạm vi quản lý.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện thể chế

- Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương về phát triển đô thị thông minh, xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh, các Sở, ban, ngành theo phân cấp, nhiệm vụ được giao chủ động hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền kịp thời rà soát, xây dựng mới, cập nhật, bổ sung hoặc thay thế các văn bản đã ban hành nhằm bảo đảm các điều kiện về pháp lý để triển khai thực hiện, nhất là văn bản có liên quan đến việc triển khai xây dựng các lĩnh vực thông minh, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực quản lý.

- Kịp thời kiện toàn, thay thế, bổ sung các thành viên Ban Chỉ đạo Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Nghệ An, Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung tâm điều hành thông minh bảo đảm các thành viên tham gia có đủ năng lực về chuyên môn trong xây dựng đô thị thông minh; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy chế vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An.

2. Phát triển hạ tầng ICT đô thị thông minh

Phát triển hạ tầng ICT đô thị thông minh được ưu tiên triển khai một cách đồng bộ, an toàn, là điều kiện để thông minh hóa các lĩnh vực. Các nội dung phát triển ICT phát triển đô thị thông minh đến năm 2025 thực hiện theo Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 11/9/2023 của UBND tỉnh về phát triển hạ tầng số tỉnh Nghệ An giai đoạn 2023-2025. Trong đó, để thông minh hóa các lĩnh vực cần tập trung ưu tiên một số nhiệm vụ sau:

- Phát triển dịch vụ internet băng rộng di động 4G bảo đảm phủ sóng đến 100% các thôn, bản¹; phát triển internet băng rộng di động 5G theo lộ trình của Bộ Thông tin và Truyền thông và khả năng cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp tại các đô thị, khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp (sau đây gọi là các khu vực ưu tiên). Phủ internet cáp quang băng rộng đến 80% hộ gia đình; từng bước phủ cáp đến các thôn, bản, phấn đấu đạt hoặc vượt mức tỷ lệ bình quân chung của cả nước.

- Phát triển các hệ thống cảm biến (cảm biến đo chất lượng không khí, nhiệt độ, độ ẩm,...); hệ thống thiết bị Internet vạn vật IoT (camera IP, thiết bị quan trắc, thiết bị điều khiển giao thông,...) nhằm tạo sinh dữ liệu để kết nối đến nền tảng đô thị thông minh phục vụ tổng hợp, phân tích, sử dụng. Trên cơ sở các lĩnh vực, hoạt động ưu tiên, các cơ quan, đơn vị lựa chọn các hệ thống cảm biến, hệ thống thiết bị IoT với quy mô, lộ trình triển khai phù hợp; đánh giá tính hiệu quả để nhân rộng.

- Xây dựng trung tâm dữ liệu: Trên cơ sở nhu cầu lưu trữ, tổng hợp, phân tích dữ liệu, an toàn bảo mật,... các ngành, lĩnh vực chủ động lựa chọn phương án xây dựng trung tâm dữ liệu của đơn vị theo hướng đầu tư, mua sắm hoặc thuê dịch vụ (ưu tiên thực hiện thuê dịch vụ).

¹ Chỉ tiêu theo Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 19/4/2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

3. Phát triển các lĩnh vực thông minh gắn với xây dựng, tổng hợp, phân tích cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực; kết nối các dịch vụ lên Trung tâm giám sát, điều hành thông minh

3.1. Thừa kế, phát triển các dịch vụ thông minh đã triển khai trong Giai đoạn 1, bao gồm:

- Dịch vụ phản ánh hiện trường (UBND thành phố Vinh triển khai).
- Dịch vụ giám sát an toàn thông tin (Hệ thống SOC).
- Các dịch vụ phục vụ xây dựng chính quyền số (các hệ thống thông tin có dữ liệu sinh ra liên tục hoặc được cập nhật ổn định như Hệ thống quản lý văn bản và điều hành liên thông 4 cấp VNPT-Ioffice, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính VNPT-iGate, Hệ thống thư điện tử công vụ,...); phát triển, kết nối Hệ thống thông tin báo cáo tình Nghệ An.
- Tiếp tục phát triển để kết nối đầy đủ các dịch vụ thuộc các ngành, lĩnh vực: Hệ thống điều hành ngành y tế; Hệ thống điều hành ngành giáo dục.

3.2. Phát triển mở rộng các lĩnh vực thông minh gắn với xây dựng, tổng hợp, phân tích cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực (các lĩnh vực cụ thể sẵn sàng kết nối đến Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tại Phụ lục kèm theo). Các bước triển khai tương ứng với các nhiệm vụ sau đây:

a) Nhiệm vụ 1: Củng cố hạ tầng, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý.

Trên cơ sở hạ tầng, dịch vụ hiện có (*chưa được thông minh hóa*), các Sở, ngành đề xuất và tập trung củng cố, phát triển bền vững hạ tầng, dịch vụ đô thị thuộc thẩm quyền quản lý; sẵn sàng tích hợp các yếu tố thông minh theo các hoạt động ưu tiên nhằm thông minh hóa các lĩnh vực này. Ưu tiên các lĩnh vực hạ tầng đô thị như: Hạ tầng viễn thông, internet; quy hoạch đô thị; hạ tầng giao thông đô thị; môi trường đô thị; an ninh trật tự đô thị,...

b) Nhiệm vụ 2: Thông minh hóa hạ tầng, dịch vụ thuộc lĩnh vực quản lý.

Triển khai thông minh hóa hạ tầng, dịch vụ đã được củng cố vững chắc tại Nhiệm vụ 1 dựa trên ứng dụng công nghệ số, nền tảng số, thiết bị cảm biến, thiết bị IoT,... hình thành dữ liệu các hoạt động bảo đảm chuẩn hóa, liên tục, an toàn thông tin.

Lưu ý: Đối với các dự án mới, có thể triển khai ngay từ đầu bảo đảm các yếu tố thông minh (*toàn bộ hoặc một phần*).

c) Nhiệm vụ 3: Xây dựng mô hình dữ liệu đối với các lĩnh vực thông minh theo Bộ chỉ số đô thị thông minh Việt Nam (KPIs) giai đoạn đến năm 2025 (Phiên bản 1.0) do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

Trên cơ sở dữ liệu được tạo ra từ Nhiệm vụ 2, tổ chức xây dựng mô hình cơ sở dữ liệu theo KPIs đáp ứng yêu cầu quản lý của ngành, lĩnh vực phục vụ cho việc ra quyết định của Lãnh đạo tỉnh (ví dụ: sự biến động các chỉ tiêu số liệu so với mục tiêu quản lý và đưa ra cảnh báo).

d) Nhiệm vụ 4: Kết nối dữ liệu lên Trung tâm điều hành thông minh.

Các ngành, lĩnh vực phối hợp với đơn vị chủ trì thuê dịch vụ, đơn vị cho thuê dịch vụ Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh triển khai các điều kiện kỹ thuật để đưa dữ liệu theo mô hình tại Nhiệm vụ 3 lên Trung tâm giám sát, điều hành thông minh bảo đảm các yêu cầu theo kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin của đơn vị chủ trì thuê dịch vụ. Dữ liệu kết nối bao gồm: Dữ liệu quốc gia được trích xuất từ các hệ thống thông tin quốc gia; dữ liệu từ các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh, của ngành và dữ liệu do các cơ quan, đơn vị tự xây dựng.

4. Xây dựng và vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An

4.1. Xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh

- Rà soát các điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị đã được đầu tư trong Giai đoạn 1 bảo đảm cho tổ chức vận hành, khai thác.

- Tổ chức thuê dịch vụ Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An để kết nối, vận hành các dịch vụ sẵn sàng kết nối theo các nhiệm vụ tại Mục 3 của Kế hoạch (*Phát triển các lĩnh vực thông minh gắn với xây dựng, tổng hợp, phân tích cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực*).

- Đánh giá bảo đảm an toàn thông tin để sẵn sàng kết nối các dịch vụ.

- Kết nối các dịch vụ đã sẵn sàng kết nối.

4.2. Chỉ đạo, vận hành Trung tâm điều hành thông minh

- Chỉ đạo hoạt động của Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An theo Quy chế hoạt động kèm theo Quyết định số 3094/QĐ-BCĐTTĐHTM ngày 28/9/2023 của Trưởng Ban Chỉ đạo triển khai Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Nghệ An.

- Chủ trì vận hành bảo đảm các điều kiện kỹ thuật, kết nối, lưu trữ dữ liệu, an toàn thông tin: Đơn vị cho thuê dịch vụ.

- Tham gia giám sát, phục vụ điều hành tại Trung tâm giám sát, điều hành thông minh:

+ Cơ quan thường trực: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Nghệ An.

+ Cơ quan tham gia điều phối các dịch vụ thông minh: Các Sở, ban, ngành có dịch vụ thông minh kết nối đến Trung tâm giám sát, điều hành thông minh.

5. Xây dựng đô thị thông minh thành phố Vinh, thị xã Hoàng Mai và các địa phương

UBND thành phố Vinh, UBND thị xã Hoàng Mai và các địa phương chủ động, chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về xây dựng đô thị thông minh theo thẩm quyền, phạm vi quản lý. Tổ chức kết nối các dịch vụ thông minh của địa phương với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An bảo đảm đồng bộ về mặt kỹ thuật, an toàn thông tin, tuân thủ Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch gồm: Ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa gồm: Đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định, trong đó:

- Kinh phí phát triển dịch vụ internet băng rộng di động, internet cáp quang bố trí từ nguồn các doanh nghiệp viễn thông, nguồn Quỹ Viễn thông công ích Việt Nam;

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước của các Sở, ngành, địa phương được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn vốn lồng ghép, huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch hàng năm.

b) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ thúc đẩy phát triển hạ tầng số và hạ tầng ICT phát triển đô thị thông minh.

c) Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông xây dựng, quản lý, vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An để kết nối các dịch vụ thông minh theo các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo.

d) Hướng dẫn UBND thành phố Vinh, UBND thị xã Hoàng Mai và các địa phương xây dựng các dịch vụ thông minh; triển khai Trung tâm điều hành thông minh (IOC) và Trung tâm điều hành (OC) cấp huyện kết nối bảo đảm các điều kiện kỹ thuật, an toàn thông tin với Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An, tuân thủ Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan xác định danh mục chương trình, dự án đầu tư, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, phân bổ kinh phí đầu tư công (nếu có) cho các cơ quan theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan chủ động xây dựng, tham mưu trình cấp có thẩm quyền Đề án giao thông thông minh theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2450/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

5. Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh (Cổng Thông tin điện tử tỉnh)

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung, kết quả triển khai Kế hoạch này trên các chuyên mục, bản tin, hệ thống thông tin do đơn vị quản lý.

6. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã

a) Chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện được phân công tại Phụ lục kèm theo trong Kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

b) Chủ động huy động, bố trí nguồn lực, nhân lực để thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo và các nhiệm vụ ưu tiên khác tại Quyết định số 2450/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

c) Trên cơ sở kế hoạch này, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu các lĩnh vực ưu tiên bảo đảm sẵn sàng kết nối lên Trung tâm điều hành cấp huyện² (nếu có) và Trung tâm giám sát, điều hành thông minh của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Giai đoạn 2 theo Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thí điểm xây dựng Đô thị thông minh tỉnh Nghệ An giai đoạn 2020-2025, định hướng 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các thành viên BCĐ Chuyển đổi số tỉnh;
- Các TV BCĐ Trung tâm điều hành thông minh tỉnh;
- Báo Nghệ An, Đài PT-TH Nghệ An, Công TTĐT tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Doanh nghiệp BCVT, công nghệ số;
- Lưu: VT, TH (T).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bui Đình Long

² Việc triển khai xây dựng Trung tâm điều hành cấp huyện (OC) tuân thủ Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh tỉnh Nghệ An, phiên bản 1.0, ban hành tại Quyết định số 634/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
(Kèm theo Kế hoạch số 655 /KH-UBND ngày 22 tháng 08 năm 2024 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	HOÀN THIỆN THỂ CHẾ			
1.1	Xây dựng mới, cập nhật, bổ sung hoặc thay thế các văn bản đã ban hành nhằm bảo đảm các điều kiện về pháp lý để triển khai thực hiện	Các sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	(Khi có yêu cầu thay đổi)
1.2	Kiện toàn, điều chỉnh, bổ sung các thành viên Ban Chỉ đạo Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Nghệ An, Tổ giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung tâm điều hành thông minh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND TP Vinh.	(Khi có yêu cầu thay đổi)
1.3	Sửa đổi, bổ sung Quy chế vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND TP Vinh	(Khi có yêu cầu thay đổi)
II	PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG ICT ĐÔ THỊ THÔNG MINH			
2.1	Phát triển dịch vụ internet băng rộng di động, internet cáp quang	Sở Thông tin và Truyền thông	Các địa phương, doanh nghiệp	2024-2025, định hướng 2030
2.2	Phát triển các hệ thống cảm biến (cảm biến đo chất lượng không khí, nhiệt độ, độ ẩm...); Hệ thống thiết bị Internet vạn vật IoT (camera IP, thiết bị quan trắc, thiết bị điều khiển giao thông,...) nhằm sinh dữ liệu để kết nối đến nền tảng đô thị thông minh phục vụ tổng hợp, phân tích, sử dụng	Các sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông; các địa phương	2024-2025, định hướng 2030

2.3	Xây dựng trung tâm dữ liệu (đầu tư, mua sắm hoặc thuê dịch vụ) để lưu trữ dữ liệu ngành, lĩnh vực	Các sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	2024-2025
III	PHÁT TRIỂN CÁC LĨNH VỰC THÔNG MINH GẮN VỚI XÂY DỰNG, TỔNG HỢP, PHÂN TÍCH CƠ SỞ DỮ LIỆU NGÀNH, LĨNH VỰC, KẾT NỐI TRUNG TÂM GIÁM SÁT, ĐIỀU HÀNH THÔNG MINH			
3.1	<i>Thừa kế, phát triển bổ sung các dịch vụ thông minh trong Giai đoạn 1, kết nối vào Trung tâm giám sát, điều hành thông minh</i>			
3.1.1	Hệ thống quản lý văn bản và điều hành liên thông 4 cấp VNPT-iOffice	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025
3.1.2	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Nghệ An	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025
3.1.3	Mạng Truyền số liệu chuyên dùng cấp II	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025
3.1.4	Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Nghệ An (Giám sát, điều hành chỉ tiêu kinh tế - xã hội)	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2024-2025
3.1.5	Hệ thống điều hành ngành y tế	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	2024-2025
-	Thống kê lượt khám chữa bệnh, điều trị nội trú			
-	Phân tích, thống kê mô hình bệnh tật			
3.1.6	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ điều hành ngành giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	2024-2025
3.1.7	Giám sát an toàn thông tin (Hệ thống SOC)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025
3.1.8	Giám sát Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành	2024-2025

3.1.9	Dịch vụ phản ánh hiện trường (do UBND thành phố Vinh triển khai)	UBND thành phố Vinh	Các sở, ban, ngành	2024-2025, định hướng 2030
3.2	<i>Phát triển mở rộng các lĩnh vực thông minh gắn với xây dựng, tổng hợp, phân tích cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực; kết nối lên Trung tâm giám sát, điều hành thông minh:</i> Thực hiện các nội dung Nhiệm vụ 1 đến Nhiệm vụ 4 trong Mục 3.2 thuyết minh kế hoạch này nhằm phân tích, triển khai các dịch vụ sau đây lên Trung tâm điều hành thông minh:			
3.2.1	Xây dựng, phân tích dữ liệu Quy hoạch đô thị	Sở Xây dựng	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025, định hướng 2030
3.2.2	Hệ thống thông tin các cơ sở đào tạo lái xe và trung tâm sát hạch lái xe	Sở Giao thông vận tải	Sở Thông tin và Truyền thông	2024-2025, định hướng 2030
3.3.3	Hệ thống thông tin dữ liệu mạng lưới tuyến, biểu đồ chạy xe trên tuyến, giá vé xe buýt trên địa bàn			
3.3.4	Xây dựng, phân tích dữ liệu Giá trị sản xuất Công nghiệp	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025
3.3.5	Xây dựng, phân tích dữ liệu Kim ngạch xuất khẩu - nhập khẩu			
3.3.6	Xây dựng, phân tích dữ liệu Tổng mức bán lẻ hàng hóa			
3.3.7	Phân tích tình hình dân cư (<i>Mô hình 33 thuộc KH số 762/KH-TCT của Tổ công tác thực hiện Đề án 06/CP tỉnh Nghệ An</i>)	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh	2024-2025
3.3.8	Phân tích tình hình lao động (<i>Mô hình 34 thuộc KH số 762/KH-TCT của Tổ công tác thực hiện Đề án 06/CP tỉnh Nghệ An</i>)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh	2024-2025

3.3.9	Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh (<i>Mô hình 36 thuộc KH số 762/KH-TCT của Tổ công tác thực hiện Đề án 06/CP tỉnh Nghệ An</i>)	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	2024-2025
3.3.10	Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú (<i>Mô hình 35 thuộc KH số 762/KH-TCT của Tổ công tác thực hiện Đề án 06/CP tỉnh Nghệ An</i>)	Sở Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	2024-2025
3.3.11	Xây dựng bản đồ các điểm du lịch tỉnh Nghệ An		Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	2024-2025
3.3.12	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ phân tích tình hình du lịch toàn tỉnh		Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh	
3.3.13	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ phân tích tình hình nông nghiệp và phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	2024-2025
3.3.14	Xây dựng và phân tích dữ liệu thu, chi ngân sách	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025, định hướng 2030
3.3.15	Xây dựng và phân tích tình hình kinh tế xã hội của tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	2024-2025, định hướng 2030
3.3.16	Xây dựng và phân tích tình hình giải ngân kế hoạch đầu tư công			
3.3.17	Xây dựng và phân tích dữ liệu quy hoạch tỉnh			
IV	XÂY DỰNG TRUNG TÂM GIÁM SÁT, ĐIỀU HÀNH THÔNG MINH			
4.1	Rà soát các điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng, trang thiết bị đã được đầu tư trong Giai đoạn 1	Sở Thông tin và Truyền thông (Trung tâm CNTT-TT)	Văn phòng UBND tỉnh; các đơn vị có liên quan	2024-2025

4.2	Triển khai các thủ tục thuê dịch vụ Trung tâm giám sát, điều hành thông minh, bao gồm đánh giá về an toàn thông tin, sẵn sàng đưa vào vận hành chính thức	Sở Thông tin và Truyền thông (Trung tâm CNTT-TT)	Sở Tài chính; các đơn vị có liên quan	2024-2025
4.3	Vận hành bảo đảm các điều kiện kỹ thuật, kết nối, lưu trữ dữ liệu, an toàn thông tin	Đơn vị cho thuê dịch vụ; Sở Thông tin và Truyền thông (Trung tâm CNTT-TT)	Các đơn vị có liên quan	2025-2026
4.4	Tham gia giám sát, phục vụ điều hành tại Trung tâm điều hành thông minh	Đơn vị chủ trì thuê dịch vụ; Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành có liên quan	Các đơn vị có liên quan	2025-2026
V	XÂY DỰNG ĐÔ THỊ THÔNG MINH THÀNH PHỐ, THỊ XÃ VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG			
5.1	Xây dựng đô thị thông minh theo yêu cầu nhiệm vụ cụ thể thuộc phạm vi quản lý. Tổ chức kết nối các dịch vụ thông minh của thành phố, thị xã vào Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Nghệ An để theo dõi	UBND thành phố Vinh, UBND thị xã Hoàng Mai và các địa phương theo phạm vi, thẩm quyền thực hiện	Sở Thông tin và Truyền thông; Các sở, ban, ngành có liên quan	2024 - 2025, 2026 - 2030